

Số: 04/2026/QĐ-TA

Hưng Yên, ngày 30 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Đặng Thị N.
- Thư ký phiên họp: Bà Doãn Thị Thu Hiền.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 04/2026/QĐ-TA ngày 22 tháng 01 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Trần Duy S**, sinh năm 1986; Số căn cước công dân 034086015519 do Cục C về TTXH cấp ngày 21/9/2022

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1956; Vợ là Nguyễn Thị N2, sinh năm 1994 và có 01 con, sinh năm 2014.

* Tiền án: Không.

* Tiền sự: Không.

* Nhân thân: Bản án số 55/2020/HS-ST ngày 24/06/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2022, đã chấp hành xong án phí.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lưu Quý K – Chức vụ: Phó Trưởng Công an xã T, tỉnh Hưng Yên (Có mặt).
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Hồi 7 giờ 30 phút ngày 06/01/2026, Công an xã T, tỉnh Hưng Yên đã yêu cầu Trần Duy S đến trụ sở Công an xã T để kiểm tra tình trạng sử dụng ma túy bằng phương pháp thu mẫu nước tiểu để xét nghiệm. Tại phiếu kết quả xác định

tình trạng nghiện ma túy ngày 06/01/2026 của Bệnh viện S1 xác định Trần Duy S nghiện chất dạng thuốc phiện (H).

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì thấy: Trần Duy S là đối tượng nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định, thuộc trường hợp bị quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 01/QĐ-QLNN ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Công an xã T.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ vụ án, Trần Duy S trình bày: Bản thân nghiện ma túy từ cuối năm 2020 đến nay, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy Heroin, sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp đưa ma túy vào cơ thể. Thời gian sử dụng ma túy gần nhất của Trần Duy S là ngày 05/01/2026 tại nhà của S tại xã T, tỉnh Hưng Yên. Ngày 06/01/2026, Trần Duy S được Công an xã T triệu tập để kiểm tra tình trạng sử dụng ma túy, kết quả Trần Duy Sơn dương T1 với ma túy, loại Heroin.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã T đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy S tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập Thái Bình; Địa chỉ: Xã Đ, tỉnh Hưng Yên thời hạn từ 15 tháng đến 18 tháng.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 49, khoản 59 Điều 1 Luật sửa đổi của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Luật sửa đổi của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2025; điểm b khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, để quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trần Duy S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập Thái Bình thời hạn từ 18 tháng đến 21 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy S đã được Công an xã T, tỉnh Hưng Yên thu thập tài liệu, xác minh, lập hồ sơ đầy đủ, đã có kết luận của Cơ quan y tế xác định Trần Duy S là đối tượng nghiện ma túy. Đồng thời, Công an xã T cũng có văn bản đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy S gửi Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên. Hồ sơ đề nghị là hợp pháp theo đúng quy định tại các Điều

95, 96, 103, 104, 105, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2025; các Điều 27, 28, 32 Luật Phòng, chống ma túy; các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46 và 47 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị áp dụng: Trần Duy S bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2020 cho đến nay, loại ma túy S sử dụng là H, hình thức sử dụng ma túy là đốt nóng rồi hít khói trực tiếp vào cơ thể. Khoảng 02 đến 03 ngày hoặc khi nào có ma túy thì S sử dụng. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 05/BVSKTTTB-KQMT ngày 06/01/2026 của Bệnh viện S1 xác định Trần Duy S nghiện ma túy, loại Heroine. Ngày 06/01/2026, Công an xã T ra thông báo số 01/TB-CAX về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện đối với Trần Duy S nhưng S không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 14/01/2026, Công an xã T đã lập biên bản vi phạm và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Trần Duy S. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây tác động tiêu cực đến quá trình đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy trong xã hội. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân nên S đã nghiện ma túy. Trần Duy S là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trần Duy S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục đối với S.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trần Duy S trong quá trình làm việc đã tự nguyện khai báo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13. Trần Duy S không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính nào.

Tòa án xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Duy S như đề nghị của Công an xã T và Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 49, khoản 59 Điều 1 Luật sửa đổi của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Luật sửa đổi của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2025; các Điều 27, 28, 32 Luật Phòng chống ma túy; các Điều 3, 5, 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46 và 47 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Duy S**, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên vào Cơ sở cai nghiện ma túy công lập Thái Bình; Địa chỉ: Xã Đ, tỉnh Hưng Yên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trần Duy S vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Công an xã T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày 30/01/2026.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã T, tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm đưa Trần Duy S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập Thái Bình.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Công an xã Tiên La, tỉnh Hưng Yên;
- Cơ sở cai nghiện ma túy công lập Thái Bình;
- VKSND khu vực 8 - Hưng Yên;
- UBND xã Tiên La, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Nguyệt

